TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Mã Thị K, sinh năm 1989.
- *Bị đơn:* Anh Luân Văn N, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mã Thị K và anh Luân Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung: Xác nhận chị Mã Thị K và anh Luân Văn N sinh được 02 người con chung gồm: Luân Văn T, sinh ngày 14/7/2006; Luân Thị Thúy K, sinh ngày 08/7/2011. Chị Mã Thị K và anh Luân Văn N tự nguyện thỏa thuận: Giao cho anh Luân Văn N tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng giáo dục cháu Luân Thị Thúy Kiều, sinh này 08/7/2011 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Đối với cháu

Luân Văn T, sinh ngày 14/7/2006 đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Mã Thị K có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Mã Thị K và anh Luân Văn N tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Tài sản chung: Không đề nghị xem xét giải quyết.

2.4. Công nợ chung: Không đề nghị xem xét giải quyết.

2.5. Án phí: Chị Mã Thị K xin chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu số: 0002928 ngày 23 tháng 05 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Mã Thị K số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Phong Vân;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Văn Thể